TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:15/2022/HSST
Ngày 21 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC – TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hà Thị Minh

Nghề nghiệp: Giáo viên trường THCS Lâm Xa - Thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

2. Ông Cao Xuân Bằng

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí xã Điền Trung, huyện Ba Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Cao Thị Nhung – Thư ký, Toà án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước tham gia phiên toà:

Ông Nguyễn Văn Tú: Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 14/2022/HSST ngày 15/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2022/HSST-QĐ ngày 25/05/2022;

Đối với bị cáo: Hà Văn N ; Sinh năm 1989 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn C, xã VN, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa

Căn cước công dân số:038089009479; cấp ngày 06/3/2018.

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQLCT và GLQG về dân cư.

Nghề nghiệp: LĐTD; Trình độ văn hoá: 11/12.

Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Hà Văn H g sinh năm 1964 và bà Hà Thị T , sinh năm 1965

Gia đình có 04 anh chị em bị cáo là con thứ hai.

Bị cáo chưa có vợ con.

Nhân thân: -Ngày 09/5/2011 Bị Tòa án thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắc Lắc xử phạt 06 tháng tù về tội " trộm cắp tài sản", ngày 13/7/2011 chấp hành xong phần hình phạt và đã chấp hành xong phần án phí hình sự (BL251)

Tiền án, tiền sự: Không

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Bà Hà Thị T , sinh năm 1965

Nơi cư trú: Thôn C, xã VN, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Ngọc Hoàng - Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa .

Người bị hại: Phạm Minh G , sinh năm 1994 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn C , xã T, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa.

-*Người làm chứng:*

+Anh Hà Văn N , sinh năm 1998 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn P g, xã VN, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa.

+Chị Hà Thị Phận, sinh năm 1982(vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn C, xã VN, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa

+ Anh Hà Văn H , sinh năm 1988(vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn C, xã VN, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau; Khoảng 00 giờ ngày 16/7/2021 Hà Văn N đi bộ đến UBND xã Văn Nho nhìn thấy 04 xe máy dựng trước cửa hội trường của UBND xã Văn Nho, không có người trông coi. Như nảy sinh ý định trộm cắp làm phương tiện đi lại. Như quan sát thấy xe máy Wavealpha BKS: 36G5-085.44 màu sơn Trắng - bạc - đen có chìa khóa cắm trong ổ khóa. Như nổ máy và điều khiển xe đến nhà chị Hà Thị N , sinh năm 1988 ở thôn Poọng, xã Văn Nho gửi xe nhưng chị Nghệ không cho gửi.

Như mang xe vào khu vực rừng luồng nhà ông P ở thôn Chiềng Mới, xã Văn Nho cất dấu.

Vào 23 giờ ngày 16/7/2022 Công an xã Văn Nho truy tìm được xe máy Wavealpha BKS: 36G5-085.44 màu sơn Trắng - bạc - đen của anh Phạm Văn Giang tại khu vực rừng luồng nhà anh Phương.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 03/8/2021 HĐĐG tài sản huyện Bá Thước đã kết luận: Tại thời điểm ngày 16/7/2021, giá trị các tài sản cần định giá là: 01(một) xe máy HONDA WAVE ALPHA BKS: 36G5-085.44,màu sơn Trắng-Đen-bạc dung tích 97, xe máy đã qua sử dụng trị giá 6.870.000đ (Sáu triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng).

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số: 55/KLGĐ ngày 10/02/2022 kết luận: "Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định Hà Văn N bị bệnh rối loạn loại phân liệt. Theo phân loại quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F21.Tại các thời điểm trên bệnh của bị can ở giai đoạn thuyên giảm, bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi" (BL:154).

Sau khi định giá cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho người bị hại.

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại nhận lại tài sản có đơn không yêu cầu bồi thường gì khác.

Sau khi phạm tội bị cáo Hà Văn N không có mặt tại địa phương cơ quan điều tra Công an huyện Bá Thước đã ra Quyết định truy nã. Ngày 18/11/2021 bắt người bị truy nã và có quyết định đình nã số: 02/CSĐT ngày 18/11/2021. Và bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam đến 23/12/2021.

Ngày 23/12/2021 thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh đối với Hà Văn Như.

Quá trình điều tra truy tố bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội.

Tại cáo trạng số: 18/CT-VKSBT-TA ngày 12/04/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước đã truy tố bị cáo Hà Văn N về tội "trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năm hối hận về hành vi của mình. Mong muốn HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173 của BLHS tuyên bố bị Hà Văn N phạm tội "trộm cắp tài sản". Đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, q khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Hà Văn N từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù. Hạn từ tính ngày bắt giam thi hành án trừ thời gian tạm giữ, tạm giam cho bị cáo. Đề nghị miễn án phí hình sự cho bị cáo Hà

Văn N theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326 về án phí, lệ phí Tòa án.

Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật truy tố nhưng đề nghị cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, p, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức áp từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo và miễn toàn bộ án phí cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326 về án phí, lệ phí Tòa án .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. HĐXX nhận định như sau;

[1] *Về tố tụng*: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện các hành vi tố tụng và ban hành các Quyết định tố tụng đúng, đủ, chính xác về thẩm quyền, trình tự tố tụng theo quy định của BLTTHS năm 2015. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] *Về tội danh*: Căn cứ xác định khoảng 00 giờ ngày 16/07/2021 Hà Văn N đã lấy xe máy Wavealpha BKS: 36G5-085.44 màu sơn Trắng - bạc – của anh Phạm Minh G trị giá 6.870.000đ mang đi cất dấu ngoài tầm kiểm soát của chủ sở hữu. Đủ cơ sở kết luận Hà Văn N phạm tội "trộm cắp tài sản".

Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước truy tố bị cáo Hà Văn N về tội "trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Tính chất vụ án:* Đây là vụ án có ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội giản đơn, không có đồng phạm, giá trị tài sản trộm cắp không lớn, người bị hại đã nhận lại tài sản, tài sản không bị hư hỏng và không yêu cầu bồi thường gì.

[4] *Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn N thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đó truy tố, bị cáo bị hạn chế năng lực hành vi theo kết luận giám định nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, q khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Sau khi lấy trộm xe cất dấu lúc 00 giờ ngày 16/7/2021 thì đến 23 giờ ngày 16/7/2021 cơ quan Công an đã truy tìm được xe. Vì vậy không ảnh hưởng

nhiều đến hoạt động bình thường của người bị hại. Theo tinh thần hướng dẫn của Công văn số: 994/VKSTC-V3 ngày 09/04/2012 HĐXX cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ "gây hậu quả không lớn" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của BLHS .

Trách nhiệm dân sự: Tài sản trộm cắp đã trả lại cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu gì. HĐXX không xem xét.

[5] *Hình phạt*: Bị cáo Hà Văn N có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự giá trị tài sản không lớn, người bị hại đã nhận lại tài sản, chưa có thiệt hại hư hỏng gì, trong khoảng thời gian ngắn tìm thấy tài sản trộm cắp không ảnh hưởng nhiều đến hoạt động bình thường của chủ sở hữu. HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. HĐXX xét thấy bị cáo có nhân thân đã từng phạm tội "trộm cắp tài sản" đã được xóa án tích. Sau khi có hành vi "trộm cắp tài sản" của anh Phạm Minh G , bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú đã có lệnh truy nã, xét thấy bị cáo không thể tự cải tạo để trở thành người tốt. Cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian. Mức hình phạt sẽ xem xét cân nhắc tương xứng với mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, đủ để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt, đảm bảo tính răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Không chấp nhận đề nghị cho bị cáo hưởng án treo của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

- Về vật chứng cơ quan điều tra trả lại cho người bị hại là đúng quy định pháp luật.

[6] *Về án phí:* Bị cáo Hà Văn N thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự là theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của Chính Phủ về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điểm s, q, h khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS năm 2015.

- Căn cứ: Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS;

Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn N phạm tội "trộm cắp tài sản".

3. Xử phạt bị cáo Hà Văn N 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn từ tính từ ngày bắt giam thi hành án trừ 35 (Ba mươi lăm) ngày (Từ lúc 13 giờ 05 phút ngày 18/11/2021 đến 8 giờ 30 phút ngày 23/12/2021) thời giam tạm giữ, tạm giam.

Án sơ thẩm có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, vắng mặt người bị hại. Người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt án hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo
- VKSND cùng cấp;
- Cơ quan THAHS ;
-Cơ quan điều tra Công an huyện Bá Thước
-Phòng 7- VKS tỉnh Thanh Hóa.
-Người bị hại
-Người đại diện hợp pháp của người bị hại
-Người bào chữa cho bị cáo
- Luu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Quyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIấN TèA**

Lờ Thị Hiền **Cao Xuõn Bằng** **Trần Thị Quyờn**